

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC,
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày: 14-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Mai Hồng

Ông Đặng Văn Vững

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Âu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh P, sinh năm 1999; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh A; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1977 và bà Trần Thị Cẩm N, sinh năm 1979; anh chị em ruột 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2020 đến nay, có mặt.

2. Phạm Minh T, sinh năm 1998; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: ấp X, xã L, huyện Đ, tỉnh A; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn C, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị Ngọc X, sinh năm 1978; anh chị em ruột 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2020 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T1, sinh năm 1977, địa chỉ: ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh A. Vắng mặt

Người làm chứng: Anh Lê Thanh T2, sinh năm 2000, địa chỉ: Khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh A. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/12/2020, Lê Thanh P gặp Phạm Minh T trên đường đi làm về, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên cả hai đã thống nhất mỗi người hùn 350.000 đồng để ăn uống và mua ma túy về sử dụng chung. T điều khiển xe mô tô Future biển số 62L1-56284 chở P đến gần khu vực chợ Bình Điền, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T trực tiếp gặp một nam thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ mua một gói ma túy với giá 600.000 đồng rồi đưa cho P cất giữ. Đến khoảng 03 giờ ngày 04/12/2020, khi cả hai điều khiển xe về đến khu phố Hòa Thuận 1, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc thì bị Công an thị trấn Cần Giuộc kiểm tra hành chính thì phát hiện P ném xuống đường 01 gói ny lon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, bên ngoài được gói bằng giấy màu trắng, nghi là chất ma túy nên Công an thị trấn Cần Giuộc tiến hành tạm giữ và P, T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số: 1151/2020/KLGD ngày 9/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm P gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,2588 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Công an còn tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo kèm sim số 0388440020 và sim số 0792292486; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu xanh, biển số 62L1 - 562.84.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSCG ngày 15/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố Lê Thanh P, Phạm Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố. Các bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An khẳng định Cáo trạng số 42/CT-VKSCG ngày 15/03/2021 truy tố Lê Thanh P, Phạm Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38; Điều 50, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thanh P và Phạm Minh T mỗi bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy tinh thể màu trắng có khối lượng còn lại sau giám định là 0.6969 gam, đựng trong 01 gói lilon hàn kín được đóng gói niêm phong số 1151.

Đối với đối tượng thanh niên bán ma túy cho bị cáo T, qua điều tra chưa xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Cần Giuộc thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ là phù hợp nên không xét.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 02 giờ 04/12/2020, Lê Thanh P và Phạm Minh T cùng nhau hùn tiền mua một gói ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,2588 gam của một thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ tại khu vực gần chợ Bình Điền, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 03 giờ ngày 04/12/2020, khi cả hai về đến Quốc lộ 50 thuộc khu phố Hòa Thuận 1, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc thì bị Công an thị trấn Cần Giuộc kiểm tra phát hiện và bắt giữ. Xét thấy, hành vi cất giữ gói nylon có chứa 1,2588 gam, loại Methamphetamine nêu trên của Lê Thanh P, Phạm Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và đủ khả năng nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với cơ thể con người nhưng các bị cáo vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Trong vụ án này, hành vi của các bị cáo có vai trò như nhau nên xem xét mức hình phạt ngang nhau cho các bị cáo. Do đó căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo nên áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, xét thấy, quá trình điều tra, bị cáo Lê Thanh P và Phạm Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng:

[4.1] Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu xanh, biển số 62L1 - 562.804 là tài sản hợp pháp của ông Lê Văn T1, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc giao trả cho ông T1 và bị cáo là phù hợp nên không xét.

[4.2] Tịch thu tiêu hủy tinh thể màu trắng có khối lượng còn lại sau giám định là 0.6969 gam, đựng trong 01 gói lilon hàn kín được đóng gói niêm phong số 1151.

[5] Đối với đối tượng thanh niên bán ma túy cho bị cáo T, qua điều tra chưa xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ là phù hợp nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh P, Phạm Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh P, Phạm Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38; Điều 50, 58 Bộ luật Hình sự;

[3] Xử phạt Lê Thanh P, Phạm Minh T mỗi bị cáo 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04-12-2020.

[4] Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam Lê Thanh P, Phạm Minh T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14-4-2021).

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy tinh thể màu trắng có khối lượng còn lại sau giám định là 0.6969 gam, đựng trong 01 gói lilon hàn kín được đóng gói niêm phong số 1151.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Lê Thanh P, Phạm Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bản án sơ thẩm, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phương Thảo